

**Đánh giá hoạt động của nhóm  
Học hỏi về Quản trị Rừng  
2005 – 2009**



**Báo cáo nộp cho Viện Quốc tế về Môi trường và Phát triển (IIED)**

**Báo cáo tóm tắt bản tiếng Việt<sup>1</sup>**

**Tom Blomley  
Công ty tư vấn Acacia  
Tháng 8/2009**

---

<sup>1</sup> Báo cáo đầy đủ tiếng Anh được đăng tải tại địa chỉ: [www.iied.org/pubs/display.php?o=G02534](http://www.iied.org/pubs/display.php?o=G02534)

## Lời cảm ơn

Rất nhiều cán bộ đã hỗ trợ và giúp đỡ trong lần đánh giá độc lập hoạt động của nhóm Học hỏi về Quản trị Rừng. Tại mỗi quốc gia mà trưởng đoàn đánh giá đến làm việc (Uganda, Mozambique và Việt Nam), cán bộ đầu mối phụ trách tại từng quốc gia (ông Bashir Twesigye, Carlos Serra và Nguyễn Quang Tân theo thứ tự từng quốc gia trên) đã hỗ trợ, tạo mọi điều kiện từ lập kế hoạch đến thực hiện các chuyến đi khảo sát, đánh giá trong quá trình đoàn lưu lại làm việc tại quốc gia đó. Ba tư vấn trong nước – Steve Nsita (Uganda), Salamao Maxaia (Mozambique) và Ngô Sỹ Hoài (Việt Nam) đã tận tình hỗ trợ, chỉ dẫn, đồng hành và giúp đoàn hiểu biết hoàn cảnh địa phương. Chúng tôi chân thành cảm ơn các cán bộ của các nhóm Học hỏi về Quản trị Rừng tại các quốc gia mà đoàn đánh giá không có điều kiện đến làm việc và nhiều cán bộ nguồn khác, qua tham vấn quốc tế đã dành thời gian đóng góp ý kiến cho đoàn.

Đối với Viện Quốc tế về Môi trường và Phát triển (IIED), chúng tôi xin chân thành cảm ơn ông James Mayers đã điều phối nhóm Học hỏi về Quản trị Rừng và tham gia triển khai đánh giá, chúng tôi xin cảm ơn bà Elaine Morrison, bà Nicole Armitage, ông Alastair Bradstock và ông Alessandra Giuliani đã hỗ trợ công tác tổ chức và hậu cần tạo điều kiện thuận lợi nâng cao hiệu quả đánh giá. Báo cáo này được hoàn thiện với sự giúp đỡ nhiệt tình của các cán bộ công tác tại IIED đã cho ý kiến đóng góp cụ thể cũng như những phản hồi của các nhóm Học hỏi về Quản trị Rừng đang hoạt động tại các quốc gia và RECOFTC.

Tom Blomley  
Tháng 8/ 2009

## Tóm tắt nội dung

### Bối cảnh chung

Sáng kiến nhóm Học hỏi về Quản trị Rừng do Viện Quốc tế về Môi trường và Phát triển (Vương quốc Anh) triển khai với khoản tài trợ trị giá €1,995,143 (Số hoạt động EC: EuropeAid/ENV/2004-81661) từ Ủy Ban Châu Âu và đồng tài trợ €570,000 từ Chính phủ Hà Lan (DGIS). Sau giai đoạn khởi động bắt đầu từ năm 2003, dự án đã đi vào hoạt động tại 10 quốc gia ở châu Phi và châu Á từ tháng 2/2005 đến tháng 1/2009 (và đã được phép kéo dài tới tháng 9/2009). Mục tiêu cụ thể của sáng kiến này là “Nâng cao hiệu quả quản trị tài nguyên rừng tại 10 quốc gia châu Phi và châu Á”. Sáng kiến đã hỗ trợ thành lập “các nhóm học hỏi” tại 10 quốc gia để chia sẻ mục đích chung trong đó gồm hoạt động tìm hiểu nguyên nhân yếu kém trong quản trị rừng và hướng tới tạo tác động trong quá trình ra quyết định ở cấp quốc gia và cấp tỉnh. Đề xuất kéo dài các hoạt động của sáng kiến thêm 5 năm nữa bắt đầu từ tháng 1/2009 đã được Ủy Ban Châu Âu chấp thuận và sẽ tiếp tục hỗ trợ cho cả 10 quốc gia – ngoại trừ Niger (sẽ được thay thế bởi Tanzania).

Lần đánh giá độc lập này, do IIED thực hiện, đã đưa ra một cái nhìn tổng quan về tiến độ thực hiện, thành quả đạt được và tác động của sáng kiến cũng như những khuyến nghị cần cân nhắc để có hướng hỗ trợ trong tương lai. Quá trình đánh giá được tiến hành trong 32 ngày, kéo dài trong 5 tháng: từ tháng 2 đến tháng 8/2009. Đoàn đánh giá đã tới làm việc tại Uganda, Mozambique và Việt Nam và cũng đã tiến hành phỏng vấn các cán bộ tại 7 quốc gia còn lại.

### Thiết kế

Ý tưởng nhóm học hỏi được IIED xây dựng trong vòng 15 năm qua thành một công cụ tăng cường năng lực và thay đổi xúc tác. Nội dung trọng tâm của phương pháp nhóm học hỏi là nằm ở ý tưởng các nhóm làm việc nhỏ được tuyển chọn kỹ lưỡng, tự hoạt động; gồm các cá nhân “kết nối với hoạt động quản trị” gặp gỡ nhau, chủ động tham gia và trao đổi ý tưởng, thông tin, cùng nhau học hỏi và biến những kỹ năng có được thành hành động trong môi trường làm việc riêng hoặc trong mạng lưới của mình. Vì là một phương pháp tiếp cận giải quyết vấn đề quản trị, nó trái ngược (và bổ sung) với các phương pháp tiếp cận khác do các cơ quan bên ngoài thực hiện – chẳng hạn như các chương trình cải cách song phương, các sáng kiến trên cơ sở thương mại hay các tổ chức xã hội dân sự. Nhóm Học hỏi về Quản trị Rừng được thành lập ở cả 10 quốc gia với sự cân nhắc, lựa chọn kỹ lưỡng các cá nhân và tổ chức đại diện cho lợi ích đa dạng của các bên liên quan. Nhiệm vụ trọng tâm của nhóm này tại mỗi quốc gia là tạo ra các diễn đàn quan trọng qua đó xác định và thực hiện các giải pháp quản trị bên ngoài phạm vi các tiến trình chính thức của các bên liên quan. Ví dụ điển hình của hình thức hoạt động này có thể dẫn chứng từ Ghana, Nam Phi và Indonesia nơi mà hoạt động của các nhóm học hỏi tại các quốc gia này đã tạo ra những tác động trực tiếp đến thay đổi chính sách. IIED cung cấp một khung hoạt động rộng lớn và một hệ thống hỗ trợ toàn diện cho các nhóm học hỏi giúp xác định và theo đuổi thực hiện các chủ đề liên quan tại địa phương và những lĩnh vực ưu tiên trong quản trị rừng. Trong khuôn khổ các đề tài rộng lớn này, các nhóm học hỏi tại từng quốc gia cũng được phép linh hoạt khi tham gia vào các lĩnh vực phù hợp của địa phương. Vì các hoạt động khung phải đáp ứng được các ưu tiên của quốc gia nên chương trình được xây dựng phù hợp với hoàn cảnh và ưu tiên của quốc gia đó nhằm tận dụng những cơ hội mới nổi.

IIED hoặc các đối tác của Viện tiến hành lựa chọn 10 quốc gia tham gia chủ yếu dựa vào kinh nghiệm trước đây của các quốc gia đó. “Nguồn vốn thể chế” của IIED hiện diện ở nhiều quốc gia cùng với sự hiểu biết tường tận về các thể chế, vấn đề liên quan của các quốc gia đó là điều kiện thuận lợi để các nhóm học hỏi có thể nhanh chóng đi vào hoạt động và sớm tạo ra các tác động. Kết quả là quá trình lựa chọn các quốc gia là một minh chứng cho phương pháp tiếp cận hiệu quả và thực tế. Tuy nhiên, phương pháp tiếp cận này cần được hiểu là các quốc gia đã xác định được những hạn chế trong quản trị rừng (như Liberia, Cộng hòa dân chủ nhân dân Công Gô hay Sierra Leone) không được xếp hạng ưu tiên cao như các quốc gia mà IIED ghi nhận là trước đây có thành tích tốt trong lĩnh vực đó, nhưng thách thức trong quản trị rừng là không nhiều (chẳng hạn như Niger).

### **Hiệu suất và hiệu quả hoạt động**

Tổng số kinh phí tài trợ cho từng quốc gia chỉ ở mức độ khiêm tốn – mỗi quốc gia nhận được khoản tài trợ trị giá khoảng 72.000 – 100.000 EUR cho 4 năm hoạt động. Mặc dù kinh phí tài trợ còn khiêm tốn nhưng các nhóm học hỏi đã tạo ra được những tác động hớn đến quá trình học hỏi và nâng cao hiệu quả quản trị. Có nhiều yếu tố góp phần tạo tăng cường hiệu quả hoạt động. Thứ nhất, các thành viên của nhóm học hỏi ở cả 10 quốc gia đều tham gia trên nguyên tắc tự nguyện. Thứ hai, ở nhiều quốc gia, nhóm học hỏi, hay cơ quan chủ quản của nhóm có khả năng huy động thêm nguồn tài trợ bổ sung. Trong một số trường hợp, hình thức huy động này có thể xem như là một khoản tài trợ riêng cho một hay nhiều hoạt động liên quan của nhóm học hỏi. Tuy nhiên, trong hầu hết các trường hợp, nhóm học hỏi đã xác định được các cơ hội lồng ghép kế hoạch hoạt động và những ưu tiên của nhóm với hoạt động và ưu tiên của các cơ quan chính phủ hay dự án của nhà tài trợ có cùng mối quan tâm, qua đó huy động thêm sự hỗ trợ và các nguồn lực bổ sung. Thứ ba, hiệu suất và hiệu quả đạt được ở cấp quốc gia là nhờ một yếu tố thực tế là các thành viên của nhóm học hỏi bản thân họ cũng là thành viên tham gia tích cực trong các mạng lưới chính thức và không chính thức khác nữa qua đó họ có thể tiếp cận các mạng lưới này và phát huy tác động ảnh hưởng. Có nhiều ví dụ cho thấy các thành viên của nhóm học hỏi tuyên truyền, phổ biến thông tin, kiến thức hay quá trình học hỏi trong mạng lưới hoạt động của họ - qua đó tạo tác động đa dạng chẳng hạn cung cấp thông tin cho giới truyền thông, nâng cao hiệu quả trao đổi nghiên cứu, hay tăng cường hoạt động của các tổ chức dân sự xã hội. Cuối cùng, và có lẽ là nguyên nhân quan trọng nhất, đó là cam kết mạnh mẽ của IIED đóng vai trò trung tâm trong việc hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho các nhóm học hỏi ở các quốc gia trong suốt quá trình thực hiện sáng kiến kéo dài 4 năm. Vai trò này đã thay đổi theo thời gian từ phát động thực hiện sáng kiến chuyển sang hỗ trợ lựa chọn thành viên, tổ chức chủ quản và cán bộ đầu mối, giúp các nhóm học hỏi tư duy, cân nhắc thận trọng qua đó xác định những thách thức liên quan đến quản trị của quốc gia đó, hỗ trợ xác định phương pháp tiếp cận cũng như biện pháp thực hiện, đóng góp cho các khảo sát, nghiên cứu ứng dụng và tuyên truyền, vận động chính sách.

### **Hoạt động và tác động**

Trong suốt quá trình thực hiện dự án (2005 – 2009), với sự hỗ trợ của nhiều đối tác quốc tế như RECOFTC, IIED đã xây dựng thành công và tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của các nhóm học hỏi tại 10 quốc gia, trong đó các nhóm thực hiện hàng loạt các hoạt động mang tính chiến lược trên cơ sở kế hoạch hoạt động hàng năm và ngân sách đã được hai bên thống nhất. Hiệu quả hoạt động của các nhóm ở mỗi quốc gia theo đánh giá chung là tốt và tiếp tục có những bước phát triển, phù hợp với những xu thế mới và nổi cộm trong lĩnh vực quản trị rừng (chẳng hạn giải quyết các vấn đề liên quan đến biến đổi khí hậu/ REDD, nhiên liệu sinh

học và thương mại lâm sản). Trong số 10 nhóm học hỏi nhận được hỗ trợ của sáng kiến này, 4 nhóm (gồm Ghana, Uganda, Việt Nam và Nam Phi) đã đạt được tác động trong nâng cao hiệu quả học hỏi, quyết định quản trị có khả năng áp dụng ở cấp quốc gia và có dấu hiệu cho thấy hiệu quả hoạt động đó đã hiện thực hóa thành những tác động hữu hình và sâu rộng tới các nhóm đối tượng mục tiêu chủ yếu. Bốn nhóm học hỏi (gồm Ấn Độ, Indonesia, Malawi và Mozambique) đã đạt được tác động cả về nâng cao hiệu quả học hỏi lẫn quyết định quản trị, với một số tác động tới nhóm đối tượng mục tiêu chủ yếu – mặc dù các điều kiện để phát huy tác động sâu rộng dường như rất thuận lợi. Hai nhóm học hỏi (Cameroon và Niger) đã đạt được tác động về nâng cao hiệu quả học hỏi cũng như một số tác động dẫn đến nâng cao hiệu quả quyết định quản trị rừng, nhưng dấu hiệu tác động hữu hình đến nhóm mục tiêu chính còn hạn chế.

Khung logic của dự án gồm 8 chỉ số tác động (ở cấp độ mục tiêu cụ thể) và 20 chỉ số thuộc 4 kết quả đầu ra. Tám chỉ số tác động hoàn toàn có khả năng đạt được, đang đi đúng hướng để đạt được. Với 20 chỉ số kết quả đầu ra, 17 chỉ số hoàn toàn có khả năng đạt được hoặc đang đi đúng hướng để đạt được, 3 chỉ số cho dấu hiệu hoạt động có yếu hơn một chút – (chỉ số 3.3 liên quan đến việc thực hiện các công cụ và cơ chế khuyến khích, chỉ số 3.5 – liên quan đến hệ thống giám sát, báo cáo của khu vực tư nhân và chỉ số 4.5 các tổ chức dân sự xã hội thực hiện giám sát có sự tham gia) những chỉ số này có thể đạt được một phần hoặc có khả năng đạt được trong phạm vi hạn chế. Do trong thực tiễn các nhóm học hỏi của các quốc gia đã xây dựng ưu tiên chiến lược cho 1 hay 2 lĩnh vực cụ thể (chẳng hạn ở Ấn Độ và Indonesia là lĩnh vực doanh nghiệp vừa và nhỏ), có một số chỉ số có thể áp dụng ở một vài quốc gia này nhưng lại khó áp dụng ở các quốc gia khác.

Theo đánh giá trên, mục tiêu cụ thể được xác định trong khung lô-gíc trong dự án là “Nâng cao hiệu quả quản trị tài nguyên rừng ở 10 quốc gia châu Phi và châu Á” hoàn toàn có thể đạt được tại phần lớn trong số 10 quốc gia này. Ngoài ra, có dấu hiệu rõ ràng cho thấy các nhóm đạt được tác động trong việc hỗ trợ quá trình học hỏi của thành viên trong nhóm. Hơn nữa, các tác động đó đã được cụ thể hóa thành hành động, có ảnh hưởng nhất định đến các quyết định và thay đổi chính sách của chính phủ. Tuy nhiên, về khía cạnh làm thế nào để chuyển hóa những tác động này thành những tác động hữu hình có sức lan tỏa sâu rộng đến hoạt động cải thiện sinh kế và giảm mức độ tổn thương của nhóm đối tượng mục tiêu chủ yếu (các cộng đồng sống xung quanh rừng và các doanh nghiệp lâm nghiệp quy mô nhỏ), tác động này rất khó đánh giá.

### **Kết luận và bài học kinh nghiệm.**

Kết luận và bài học kinh nghiệm rút ra được tổng hợp theo 6 chủ đề chính sau:

- *Tiêu chí đánh giá mức độ thành công trong hoạt động của các nhóm học hỏi:* Có rất nhiều tiêu chí được xác định các yếu tố làm nên thành công trong việc hình thành, duy trì và nâng cao tính đổi mới sáng tạo, hiệu quả hoạt động và sự phát triển năng động của các nhóm học hỏi. Tiêu chí này gồm các yếu tố như: sự cam kết mạnh mẽ và kết nối thông suốt của các cán bộ đầu mối; các thành viên được lựa chọn kỹ lưỡng có cùng mối quan tâm nhưng có ý kiến và sự liên kết đa chiều khác nhau; hội tụ được mối quan tâm của nhóm cũng như của cá nhân; các thành viên đã xây dựng được mối liên kết vững chắc mang tính chiến lược với các mạng lưới và tiến trình có tầm hoạt động sâu rộng; cơ quan chủ quản có năng lực và cam kết mạnh mẽ; có năng lực lập kế hoạch và tham gia thực hiện mang tính chiến lược cũng như có khả năng huy động nguồn tài trợ bổ sung.
- *Lâm nghiệp là nội dung khởi nhập vào cuộc tranh luận trên quy mô lớn về động cơ quản trị.* Thực tiễn từ nhiều quốc gia cho thấy những thách thức trong quản trị lâm nghiệp đơn

giản là tấm gương phản ánh những khiếm khuyết trong quản trị mà toàn xã hội phải đối mặt. Ngành lâm nghiệp đã tạo ra điểm tham gia hấp dẫn cho các diễn đàn tranh luận sâu rộng – chẳng hạn như tác động qua lại lẫn nhau và xung đột về lợi ích trên bình diện quốc gia và quốc tế, sự thất bại trong thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn thu – và tác động của của diễn đàn đó tới xã hội và nền kinh tế, cũng như các vấn đề liên quan đến quyền hưởng dụng, kiểm soát và tiếp cận đất đai. Thông qua việc xác định các thách thức này trong khung điều kiện và bối cảnh ngành lâm nghiệp, các nhóm học hỏi tại nhiều quốc gia đã tìm hiểu, phân tích và đối thoại một số nguyên nhân chính. Tiếp cận vấn đề quan trọng của ngành lâm nghiệp với tư cách là chuyên gia lâm nghiệp, tình trạng pháp lý và quyền hạn của các thành viên chưa bao giờ bị nghi vấn. Nếu các nhóm đó cố gắng giải quyết các vấn đề sâu xa này trong bối cảnh chưa rõ ràng, và trong thực tế nếu không có sự bảo đảm của ngành, thì các thành viên sẽ rất khó thực hiện thành công

- *Phương thức thực hiện tốt nhất, luôn mang tính đổi mới.* Cơ chế phân cấp mà các nhóm FGLG hoạt động tại 10 quốc gia chính là môi trường thử nghiệm quan trọng đối với các phương pháp tiếp cận đổi mới và đáp ứng nhu cầu địa phương, được thể hiện cụ thể dưới nhiều hình thức và chức năng của các nhóm học hỏi ở các quốc gia. IIED đóng vai trò quan trọng trong thúc đẩy quá trình đổi mới này – khuyến khích cả cá nhân lẫn tập thể các nhóm tìm tòi đổi mới, chấp nhận rủi ro và tiến hành thử nghiệm. Đồng thời IIED cũng đã rất nỗ lực tạo ra một khuôn khổ thống nhất cho tất cả các nhóm học hỏi – Một loạt các mục tiêu và quy trình cần tuân thủ, để đảm bảo rằng các biện pháp khuyến khích học hỏi giữa các nhóm và những quan điểm tương đồng được phát huy được hiệu quả. Có sự đánh đổi rõ ràng giữa một bên là phương pháp tiếp cận với hướng dẫn và cấu trúc cứng nhắc từ trên xuống (có nguy cơ làm thui chột những sáng tạo ở cơ sở) với một bên là phương pháp tiếp cận trong đó sự hỗ trợ và chỉ đạo ở mức độ hạn chế (rủi ro tiềm ẩn khi xây dựng 10 nhóm học hỏi mà không chia sẻ được những đặc điểm chung cũng như quá trình học hỏi xuyên quốc gia, thì việc thành lập 10 nhóm học hỏi này sẽ trở nên vô nghĩa).
- *Sử dụng phương tiện truyền thông để đẩy mạnh cải cách quản trị rừng.* Một bài học kinh nghiệm mà nhiều nhóm học hỏi của các quốc gia rút ra được về sức mạnh của phương tiện truyền thông và biện pháp kiểm soát nó nhằm thúc đẩy cải cách quản trị. Kinh nghiệm của Uganda cho thấy quan điểm, nhận thức của giới truyền thông có thể thay đổi theo thời gian. Trước khi nhóm FGLG Uganda tham gia hoạt động với giới truyền thông, nhiều thành viên trong số họ không tin tưởng giới truyền thông và đều có cảm tưởng rằng giới truyền thông thường chỉ quan tâm đến những vấn đề theo cảm quan của họ chứ không mấy quan tâm đến những vấn đề thực tiễn. Tương tự vậy, giới truyền thông thường mô tả lâm nghiệp như một ngành chứa đựng đầy rẫy tiêu cực, mà thiếu hiểu biết tường tận về các lực lượng hoạt động. Thông qua việc xác định những cá nhân chủ chốt trong giới truyền thông Uganda, tiếp cận và huy động họ tham gia vào nhóm học hỏi, những quan điểm tiêu cực đã hoàn toàn thay đổi. Các nhân vật trong giới truyền thông có thể sử dụng kết quả đầu ra từ những nghiên cứu và diễn đàn của nhóm học hỏi làm ý tưởng cho những tin tức thời sự kịp thời của họ. Được cung cấp thông tin tin cậy, và nhận thức đúng hơn về các nội dung, chủ đề tranh luận xung quanh ngành lâm nghiệp, chất lượng và nội dung trọng tâm của giới truyền thông về ngành lâm nghiệp đã được cải thiện đáng kể. Đây là một minh chứng cho thấy phương thức huy động giới truyền thông chủ động tham gia vào nhóm học hỏi, ví dụ điển hình này là một lời kết đầy ý nghĩa chứng tỏ rằng các nhóm học hỏi hoàn toàn có thể tạo ra được những mối liên kết mới và mở rộng quá trình học hỏi.
- *Từ thay đổi phương pháp tiếp cận đến thay đổi hoàn cảnh.* Hoạt động quản trị thành công đòi hỏi năng lực đánh giá chính xác môi trường hoạt động bên ngoài nhằm xác định cơ

hội hay những thay đổi và xây dựng các biện pháp ứng phó. Kinh nghiệm của Ghana rút ra một bài học quan trọng làm thế nào để nhóm học hỏi của một quốc gia lại có thể thực hiện được điều này. Trong một báo cáo có tiêu đề “Tính pháp lý và các tác động của hoạt động sử dụng rừng” do các thành viên của nhóm FGLG viết, việc chính phủ thất bại trong việc tuân thủ các quy trình chính thức khi huy động sự tham gia của khu vực tư nhân (ví dụ cấp giấy phép sử dụng gỗ) được mô tả rất rõ ràng. Đối mặt với hạn chế mà Ủy ban Lâm nghiệp tạo nên và với hạn chế về tác động tới quá trình vận động chính sách, một cơ hội mới xuất hiện khi IIED được mời tham gia xây dựng một gói giải pháp chính sách trong khuôn khổ thỏa thuận đối tác tự nguyện (VPA). Tại thời điểm này, FGLG có thể bắt đầu tham gia trực tiếp hơn vào quá trình đàm phán VPA – và thảo luận nhiều giải pháp chính sách đang được đưa ra bàn thảo. Ngoài ra, nhóm FGLG Ghana nhanh chóng nhận ra các cơ hội tiềm năng do VPA mang lại – cụ thể là cả chính phủ và khu vực tư nhân đều là những chủ thể tích cực và sẵn sàng tham gia ở cấp cao nhất. Khả năng xác định những thay đổi đối với môi trường bên ngoài và nhận ra cơ hội (hoặc nguy cơ) mà nó có thể mang lại – và xây dựng một chiến lược ứng phó, là nội dung tối quan trọng góp phần làm nên thành công trong quá trình tham gia vận động chính sách.

- *Sự hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi của các nhóm quốc gia.* Lần đánh giá này cũng giúp rút ra nhiều bài học kinh nghiệm quan trọng liên quan tới sự hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi của các nhóm học hỏi. IIED đóng vai trò trung tâm cực kỳ quan trọng trong việc quảng bá ý tưởng nhóm học hỏi tại 10 quốc gia và thành lập các nhóm gồm những thành viên hiện đang tham gia vào quá trình thảo luận quan trọng, học hỏi và cải cách lĩnh vực quản trị rừng. Theo thời gian, với sự hậu thuẫn mạnh mẽ từ IIED, các nhóm học hỏi được tổ chức tốt hơn, có tầm nhìn, mục tiêu, chiến lược và định hướng rõ ràng và chia sẻ với nhau – vai trò của IIED dần chuyển sang vai trò hỗ trợ nhiều hơn, cung cấp đầu vào cho các nghiên cứu, tài liệu kết quả đầu ra và tham gia nhiều hơn với tư cách là thành viên tham gia thảo luận – chứ không chỉ đóng vai trò là người lãnh đạo. Sự chuyển đổi quan trọng và tích cực này đặt ra một vấn đề quan trọng liên quan đến mức độ quyền hạn hay tính pháp lý của IIED (với tư cách là người nắm giữ hợp đồng với EC) trong phạm vi ảnh hưởng, chỉ đạo thực hiện và đưa ra định hướng cho các nhóm học hỏi.

## **Khuyến nghị**

Dưới đây là bảy khuyến nghị với mục đích để cung cấp thông tin và hướng dẫn cho các hoạt động của nhóm FGLG trong giai đoạn 5 năm tiếp theo do EC hỗ trợ:

- *Xác định rõ sự lý do và phương pháp tiếp cận:* trong bối cảnh có rất nhiều ý tưởng về phương thức hoạt động của nhóm học hỏi – cũng như hình thức đa dạng mà các nhóm học hỏi có thể hoạt động ở 10 quốc gia, chúng tôi khuyến nghị IIED cùng với các thành viên tham gia hỗ trợ quá trình phân hồi thông tin về vai trò, chức năng, thành phần, quá trình hoạt động của các nhóm học thành công cũng như chia sẻ tầm nhìn xung quanh lý thuyết về sự thay đổi.
- *Rà soát thành viên của nhóm FGLG:* Sau khi tiến hành rà soát theo mô tả ở khuyến nghị trên, và đạt được sự đồng thuận cao về các yếu tố căn bản góp phần làm nên thành công của một số nhóm học hỏi, chúng tôi đề xuất các nhóm học hỏi ở các quốc gia cần nhắc rà soát các thành viên để đảm bảo tận dụng tối đa các cơ hội nhằm đạt được mục tiêu học hỏi, tăng cường đối thoại thể chế và thúc đẩy sự thay đổi.
- *Rà soát phạm vi phân quyền:* Với tư cách là cơ quan hỗ trợ cho các nhóm học hỏi đồng thời là cơ quan hợp đồng với EC, IIED gặp một vài khó khăn trong quyết định chọn lựa của mình liên quan tới nhu cầu chính đáng và ngày càng tăng trong việc trao quyền ra

quyết định cho các nhóm học hỏi và trách nhiệm của các nhóm trong việc báo cáo, chỉ số và kết quả trước nhà tài trợ. Chúng tôi khuyến nghị những nội dung này cần đưa ra thảo luận ở sự kiện học hỏi quốc tế sắp tới – cũng như thảo luận các điều khoản cụ thể hơn nữa trong ban chỉ đạo mới được thành lập gần đây với sự tham gia của các cán bộ chủ trì các nhóm học hỏi.

- *Hỗ trợ sáng kiến vận động chính sách chỉ xảy ra một lần*: Chúng tôi khuyến nghị trong các hoạt động hỗ trợ sắp tới cho 10 quốc gia, cần phân bổ một phần ngân sách để hỗ trợ cho vận động chính sách mang tính cơ hội chỉ xảy ra một lần, mà không nằm trong kế hoạch hàng năm. Phần ngân sách này sẽ được dành riêng để chuyển cho nhóm học hỏi khi có yêu cầu và tuân thủ theo hướng dẫn đơn giản do IIED soạn thảo, cho phép khoản kinh phí được chuyển trong một thời gian ngắn và có thể đưa vào giải ngân nhằm tối đa hóa tác động.
- *Xác định rõ vai trò của các đối tác quốc tế*: Vai trò của các đối tác quốc tế trong giai đoạn hỗ trợ này chỉ mang tính thời điểm và chưa thể hiện rõ ràng, nhất là chức năng hỗ trợ dài hạn, kết quả là các nhóm học hỏi ở các quốc gia chưa hài lòng với sự hỗ trợ này và có phát sinh bất đồng về kỳ vọng giữa bên hỗ trợ và bên tiếp nhận hỗ trợ. Với giả định RECOFTC sẽ kế tiếp vai trò hỗ trợ cho Việt Nam, Ấn Độ và Indonesia, chúng tôi khuyến nghị IIED tạo điều kiện thuận lợi cho RECOFTC và 3 nhóm học hỏi ở châu Á thảo luận tập trung xác định rõ kỳ vọng và kết quả cũng như xác định rõ sự phân chia công việc giữa IIED với RECOFTC.
- *Liên kết các sáng kiến bổ sung do EC hỗ trợ*: Hiện nay có rất nhiều tổ chức khác đang quan tâm tìm hiểu các hoạt động quản trị rừng và thương mại ở nhiều quốc gia mà IIED đang hoạt động (trong đó đáng chú ý có Việt Nam, Indonesia, Cameroon, Ghana) với sự hỗ trợ của EC. Cho đến nay, sự kết nối giữa sáng kiến FGLG với những dự án này còn rất hạn chế. Trong bối cảnh các dự án này cũng đang nỗ lực tìm kiếm đối tác hợp tác để hỗ trợ hoạt động cải cách quản trị trong khai thác rừng và thương mại lâm sản, chúng tôi khuyến nghị chúng ta cần chủ động nỗ lực hơn nữa.
- *Tăng cường liên kết chuyên đề*: Một trong những giá trị gia tăng rõ ràng nhất của sáng kiến này là cơ hội học hỏi và chia sẻ kinh nghiệm quốc tế giữa các quốc gia. Nhiều lĩnh vực ưu tiên bắt đầu xuất hiện ở các quốc gia và khu vực – chẳng hạn như tiến trình Thỏa thuận đối tác tự nguyện VPA/FLEGT ở Ghana, Cameroon và Việt Nam; các doanh nghiệp lâm nghiệp nhỏ ở Nam Phi, Ấn Độ và Malawi. Theo đánh giá tổng quan toàn cầu, cán bộ và thành viên của IIED chỉ có một cơ hội duy nhất để kết nối bài học kinh nghiệm giữa các quốc gia mà cơ hội này xuất hiện trong sự kiện học hỏi quốc tế thường niên kéo dài trong 2 hay 3 ngày. Do đó, chúng tôi khuyến nghị IIED đóng vai trò chủ động hơn nữa trong việc hỗ trợ các cuộc giao lưu học hỏi chẳng hạn hỗ trợ các khoản tài chính nhỏ bổ sung tạo điều kiện thuận lợi tổ chức tham quan giao lưu học hỏi giữa các quốc gia.



## Hoạt động của sáng kiến FGLG cho đến nay

### **Việt Nam:**

#### ***Thành phần, chủ trì và phương pháp tiếp cận của nhóm FGLG***

Nhóm FGLG hoạt động ở Việt Nam được tập hợp dưới sự chủ trì bởi một tư vấn độc lập làm việc bán thời gian cho RECOFTC, có kiến thức và nền tảng vững chắc về lâm nghiệp Việt Nam – nhất là quản lý rừng cộng đồng. Nhóm FGLG gồm phần lớn các nhà nghiên cứu hiện đang công tác tại các trường đại học công, cơ quan nghiên cứu và một số thành viên được tuyển chọn kỹ lưỡng từ Bộ NN&PTNT. Hoạt động của nhóm ở cấp quốc gia chưa có nhiều nổi bật, thay vào đó nhóm đã tập trung phần lớn các hoạt động ở cấp tỉnh – hoạt động tại 3 tỉnh là Dak Lak, Thừa Thiên Huế và Bắc Kạn. Nhóm đã thực hiện nhiều nghiên cứu ứng dụng và nghiên cứu so sánh tại 3 tỉnh nói trên, kết quả phát hiện của các báo cáo này đều được trình bày tại diễn đàn FGLG quốc gia dưới hình thức hội thảo các bên liên quan và vận động chính sách. Nhìn chung, phương pháp tiếp cận mà nhóm FGLG sử dụng là phối hợp chặt chẽ với chính phủ và hỗ trợ quá trình xây dựng chính sách của chính phủ. Trong bối cảnh mà cơ hội để tác động đến các vấn đề chính trị ở Việt Nam là không nhiều, lại thiếu vắng hoạt động của các tổ chức xã hội dân sự trong lĩnh vực này thì phương pháp tiếp cận mà nhóm FGLG của Việt Nam đang sử dụng tỏ ra là rất khôn ngoan và tương đối hiệu quả. Nhóm FGLG của Việt Nam bắt đầu hoạt động vào năm 2006.

#### ***Các lĩnh vực trọng tâm giải quyết của nhóm FGLG***

Nhóm FGLG Việt Nam hướng trọng tâm ưu tiên vào các vấn đề quản lý rừng cộng đồng (QLRCĐ). Nội dung này được lựa chọn vì đây là một phương pháp tiếp cận còn tương đối mới mẻ ở Việt Nam, và hiện đang được chính phủ và nhiều đối tác quốc tế thử nghiệm, cơ hội để định hình các chính sách QLRCĐ trong tương lai là rất lớn. Đặc biệt, nhóm FGLG ở Việt Nam đã hướng trọng tâm hoạt động vào các lĩnh vực:

- Bảo đảm và tăng cường quyền hưởng dụng – tiến trình chính thức và không chính thức.
- Tính bền vững của QLRCĐ trong các điều kiện khác nhau về lâm nghiệp và xã hội. Hoạt động này gồm phân tích QLRCĐ theo mô hình truyền thống và mô hình mới, rừng có trữ lượng gỗ cao so với rừng nghèo kiệt, rừng trồng và rừng tự nhiên và nhiều biến số khác nữa.
- Mô hình hưởng lợi và sự bình đẳng ở cấp cộng đồng – trong đó đặc biệt quan tâm đến các vấn đề như đói nghèo, giới và sắc tộc.

#### ***Những tiến bộ, thành quả đạt được và tác động đến thời điểm hiện tại***

Hoạt động của nhóm FGLG ở Việt Nam được xây dựng cho 3 giai đoạn rõ rệt. Giai đoạn 1 kéo dài từ tháng 9/2006 đến tháng 8/2007 với hoạt động chủ đạo là khảo sát, thiết kế, theo đó nhóm nỗ lực nắm bắt một số vấn đề cốt lõi của QLRCĐ tại các tỉnh lựa chọn. Giai đoạn 2 được thực hiện từ tháng 9/2007 đến tháng 8/2008, đây là giai đoạn tiếp tục thúc đẩy và tăng cường các hoạt động học hỏi – tập chung học hỏi giữa những cộng đồng tham gia tại 3 tỉnh – và còn mở rộng giao lưu học hỏi với các nhóm học hỏi quốc gia và khu vực. Giai đoạn 3, trọng tâm hoạt động tập trung vào tài liệu hóa kết quả học hỏi và tuyên truyền tới cộng đồng và các bên hữu quan – trong đó có cả các nhà hoạch định chính sách - ở cấp quốc gia. Một số

kết quả đầu ra quan trọng gồm tổng hợp kết quả phát hiện chính cho đến nay của sáng kiến – nhất là một số khó khăn tồn tại về thể chế và quản trị trong QLRCĐ mà Việt Nam đang phải đối mặt. Nhiều kết quả phát hiện trong các nghiên cứu, báo cáo đã được cụ thể hóa và trình bày rõ ràng bằng văn bản dưới hình thức vận động chính sách bằng cả 2 thứ tiếng Anh và Việt.

**Cho điểm đánh giá chung:** 2 (với 1 là điểm cao nhất)

*Lưu ý: Việt Nam là một trong ba quốc gia mà đoàn đánh giá đến làm việc. Dưới đây là báo cáo đánh giá chi tiết.*

# Báo cáo đánh giá tại Việt Nam

## Thông tin cơ bản và giới thiệu

Kết quả phát hiện, kết luận và đề xuất trong báo cáo này được soạn thảo trong quá trình đi đánh giá tại Việt Nam từ Chủ nhật ngày 10/5 đến thứ Năm ngày 14/5/2009. Nhóm FGLG Việt Nam đã hướng trọng tâm thực hiện hoạt động ở cấp thôn bản/ xã và tỉnh, đoàn đánh giá đã có chuyến đi khảo sát 2 ngày đến tỉnh Thừa Thiên Huế ở miền Trung Việt Nam. Đoàn đã gặp gỡ, tiếp xúc với các thành viên trong nhóm FGLG, đại diện cộng đồng và chính quyền địa phương, cũng như các cán bộ nguồn làm việc cho cộng đồng các nhà tài trợ và các tổ chức phi chính phủ quốc tế hoạt động ở cấp quốc gia và cấp tỉnh. Danh sách những người đoàn đã tham vấn trong quá trình đánh giá được trình bày trong Phụ lục 5. Ông Ngô Sỹ Hoài, chuyên gia tư vấn trong nước, đã hỗ trợ đoàn đánh giá trong suốt quá trình chuẩn bị và đi khảo sát đánh giá tại hiện trường.

## FGLG Việt Nam: Đặc điểm, quá trình hình thành và cơ cấu tổ chức

Nhóm FGLG Việt Nam bắt đầu đi vào hoạt động muộn hơn các quốc gia khác ở châu Phi. Sau chuyến đi khảo sát thiết kế của IIED vào tháng 2/2006, một thỏa thuận hoạt động về nguyên tắc đã được xây dựng với một chuyên gia tư vấn trong nước, ông Nguyễn Quang Tân, người có nhiều đóng góp cho ngành lâm nghiệp Việt Nam và có mối quan hệ rộng với Trung Tâm Đào Tạo Lâm Nghiệp Cộng Đồng Khu vực Châu Á – Thái Bình Dương (RECOFTC) có trụ sở tại Bangkok (mà chương trình chung của nhóm FGLG đã xây dựng mối liên hệ). Sau khi hoàn tất quá trình tuyển chọn thành viên ở cả cấp quốc gia và cấp tỉnh, dự thảo kế hoạch hoạt động của dự án đã được IIED thống nhất phê duyệt. Nhóm chính thức đi vào hoạt động vào tháng 9/2006. Hiện nay ông Tân vừa chủ trì vừa quản lý hoạt động của nhóm FGLG Việt Nam. Hiện nay RECOFTC, IIED và người chủ trì đang trong quá trình đàm phán và thống nhất để ông Tân tiếp tục giữ vai trò là người chủ trì hoạt động của nhóm FGLG trong giai đoạn 2 – nhưng vai trò quản lý thì chuyển sang cho RECOFTC Việt Nam – bằng cách chuyển nguồn tài trợ cho các hoạt động sang tài khoản của RECOFTC tại Hà Nội quản lý. Đồng thời, ông Tân sẽ làm việc toàn thời gian cho RECOFTC, và được phân công dành một khoảng thời gian cố định hỗ trợ các hoạt động của nhóm FGLG. Điều này sẽ tạo cơ sở và điều kiện thuận lợi hơn về mặt thể chế cho các hoạt động của FGLG, thông qua mối liên kết rõ ràng với một tổ chức danh tiếng và có uy tín trong khu vực.

Thành phần nhóm FGLG Việt Nam rất khác so với FGLG tại các quốc gia khác nơi mà xu hướng các thành viên chủ yếu là các tổ chức phi chính phủ. Việt Nam đang trong quá trình đổi mới hoạt động chính trị - nhưng vẫn duy trì hệ thống một đảng và chỉ gần đây mới công nhận tính pháp lý của các tổ chức xã hội dân sự quốc gia. Trong khi nền kinh tế đang chuyển đổi theo hướng tự do hóa thì hệ thống chính trị có đặc thù là quyền quản lý tập trung trong tay nhà nước, kém linh hoạt và chậm đổi mới. Cơ hội tác động đến quá trình quản trị còn hạn chế, đòi hỏi phải kiên nhẫn, có phương pháp sách lược phù hợp và trên hết phải có mối quan hệ tốt với chính phủ.

Trong giai đoạn đầu hình thành nhóm FGLG tại Việt Nam, quyết định được thông qua là hướng trọng tâm hoạt động vào QLRCĐ và một số thách thức phải đối mặt trong quá trình thực hiện. Điều quan trọng là phải xây dựng và duy trì sự kết nối với các hoạt động ở cơ sở và hiện trường – và các quyết định thúc đẩy tiến trình đó. Theo đó, nhóm FGLG Việt Nam sẽ được tổ chức theo cơ cấu đa cấp – quá trình học hỏi sẽ diễn ra ở cấp quốc gia, tỉnh và cộng đồng. Hiện nay, nhóm FGLG Việt Nam đã hiện diện và hoạt động ở cấp quốc gia – và tại 3

tỉnh là Thừa Thiên Huế, Dak Lak và Bắc Kạn. Thành phần gồm một nhóm học hỏi quốc gia và 3 nhóm học hỏi cấp tỉnh được tóm tắt trong bảng dưới đây:

**Thành phần nhóm FGLG Việt Nam ở cấp quốc gia và cấp tỉnh**

<b>FGLG Hà Nội</b>	
▪ Chuyên gia tư vấn (cán bộ chủ trì)	1
▪ Cán bộ tư pháp tại Bộ NN&PTNT	1
<b>Tỉnh Thừa Thiên Huế</b>	
▪ Giảng viên/ giáo sư trường Đại học Nông Lâm Huế	3
▪ Sở NN&PTNT – cấp tỉnh	1
<b>Tỉnh Dak Lak</b>	
▪ Hội Khoa học Kỹ thuật Lâm nghiệp (tổ chức phi chính phủ trong nước)	5
▪ Sở NN&PTNT – cấp tỉnh	1
<b>Nhóm FGLG tỉnh Bắc Kạn</b>	
▪ Sở NN&PTNT – cấp tỉnh	1
<b>Tổng số thành viên FGLG</b>	<b>13</b>

Thành viên của nhóm FGLG chủ yếu đến từ các cơ quan nghiên cứu – Tại tỉnh Thừa Thiên Huế, 3 trong số các thành viên đến từ Đại học Nông Lâm Huế - Tại tỉnh Dak Lak 5 trong số các thành viên đến từ một tổ chức phi chính phủ trong nước và rất quan tâm đến công tác nghiên cứu. Ít nhất một cán bộ cao cấp của chính phủ tham gia với các nhóm FGLG ở cấp quốc gia và cấp tỉnh.

**Hoạt động, kết quả đầu ra và tác động cho đến thời điểm hiện tại**

Như đã trình bày trên, trọng tâm hoạt động của nhóm FGLG Việt Nam hướng tới giải quyết một số khó khăn tồn tại về pháp lý, thể chế và xã hội mà QLRCĐ Việt Nam đang phải đối mặt. QLRCĐ được lựa chọn là lĩnh vực trọng tâm của hoạt động vì các lý do sau:

- Luật Bảo vệ và Phát triển rừng được Quốc hội thông qua tháng 11/2004 đã tạo cơ sở pháp lý đảm bảo quyền hưởng dụng hợp pháp của cộng đồng (lên đến 50 năm) đối với đất rừng và quản lý những diện tích đó phục vụ lợi ích riêng của họ
- Chính phủ Việt Nam cũng dành ưu tiên và coi QLRCĐ là một chiến lược chính phát triển ngành lâm nghiệp
- Chính phủ Việt Nam cũng thừa nhận hiện còn tồn tại nhiều bất cập trong quá trình thực hiện (và nhân rộng mô hình) QLRCĐ. Bộ NN&PTNT gần đây đã triển khai thí điểm thực hiện sáng kiến QLRCĐ để đánh giá cơ hội cũng như khó khăn tồn tại trong quá trình thực hiện.
- Trong thập kỷ qua, Việt Nam đã đạt được những thành tựu đầy ấn tượng trong công cuộc xóa đói giảm nghèo. Tuy nhiên, đóng góp của ngành lâm nghiệp để đạt được mục tiêu chung đó vẫn chưa rõ ràng. QLRCĐ thể hiện một phương pháp mà qua đó những hoạt động cải cách lâm nghiệp có thể hỗ trợ mục tiêu này ở cấp cao hơn – nhưng hiện nay mối liên hệ này vẫn chưa rõ ràng.

- Cơ hội vẫn còn để huy động kinh nghiệm cho chính quyền cấp dưới – sáng kiến huy động tài trợ từ bên ngoài cho quá trình xây dựng chính sách

Trong khuôn khổ rộng lớn của QLRCĐ, nhóm FGLG đã lựa chọn và hướng trọng tâm hoạt động vào 3 chủ đề riêng biệt sau:

- *Bảo đảm và tăng cường quyền hưởng dụng – tiến trình chính thức và không chính thức.* Theo Luật Bảo vệ và Phát triển rừng, các thôn bản chính thức có quyền quản lý đất lâm nghiệp thông qua việc được chính quyền địa phương cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hay còn gọi là “Sổ đỏ”. Hình thức khác đề có thể tiếp cận được với đất lâm nghiệp là cá nhân và nhóm. Ở hai hình thức này quyền hưởng dụng và sự đảm bảo an toàn lớn hơn. Ở nhiều nơi trên toàn quốc, hình thức quản lý rừng theo truyền thống vẫn tiếp tục được thực hiện – mặc dù chưa được nhà nước chính thức công nhận. Rõ ràng là còn nhiều câu hỏi liên quan đến tính pháp lý và chính sách về lợi ích và giá trị của các phương thức hưởng dụng rừng.
- *Tính bền vững của QLRCĐ trong các điều kiện khác nhau về lâm nghiệp và xã hội.* Hiện nay ở Việt Nam, câu hỏi ở đâu và làm thế nào để QLRCĐ có thể đạt được các mục tiêu (nâng cao hiệu quả quản lý rừng và xóa đói giảm nghèo) vẫn đang thu hút được mối quan tâm và đang được tranh luận nghiêm túc vì hiệu quả QLRCĐ ở các địa phương rất khác nhau. Nhóm FGLG đã tiến hành một số nghiên cứu so sánh tại một số diện tích rừng thực hiện QLRCĐ với quan điểm tìm hiểu rõ hơn bản chất vấn đề và tập trung vào các loại rừng khác nhau (rừng tự nhiên hay rừng trồng; rừng sản xuất hay rừng phòng hộ; rừng gỗ hay rừng tre nứa; rừng giàu, trung bình hay rừng nghèo) và các biến số khác về xã hội (truyền thống, đồng nhất, chuyển đổi)
- *Cơ chế hưởng lợi và sự bình đẳng trong cộng đồng.* Đề tài này tìm hiểu, nghiên cứu cơ cấu quản trị của cộng đồng (chẳng hạn trong thành phần của ban bảo vệ rừng thôn bản) ảnh hưởng thế nào đến chia sẻ lợi ích cho các hộ; mức độ người nghèo trong cộng đồng được hưởng các lợi ích (hay bị các tác động tiêu cực ảnh hưởng) từ QLRCĐ và các giải pháp quản lý rừng bền vững (QLRBV) cho phép khai thác bền vững gỗ và các lâm sản ngoài gỗ (LSNG)

Hoạt động của nhóm FGLG ở Việt Nam được xây dựng cho 3 giai đoạn rõ rệt. Giai đoạn 1 kéo dài từ tháng 9/2006 đến tháng 8/2007 với hoạt động chủ đạo là khảo sát, thiết kế, theo đó nhóm nỗ lực nắm bắt một số vấn đề cốt lõi của QLRCĐ tại các tỉnh lựa chọn. Giai đoạn 2 được thực hiện từ tháng 9/2007 đến tháng 8/2008, đây là giai đoạn tiếp tục thúc đẩy và tăng cường các hoạt động học hỏi – chủ yếu là học hỏi giữa những cộng đồng tham gia tại 3 tỉnh – và còn mở rộng giao lưu học hỏi với các nhóm học hỏi quốc gia và khu vực. Giai đoạn 3, trọng tâm hoạt động tập trung vào tài liệu hóa kết quả học hỏi và tuyên truyền tới cộng đồng và các bên hữu quan – trong đó có cả các nhà hoạch định chính sách - ở cấp quốc gia.

Tổng quan về quá trình hoạt động và thành quả đạt được của nhóm FGLG Việt Nam được tóm tắt trong bảng dưới đây theo 3 giai đoạn:

### **Hoạt động và kết quả đầu ra chủ yếu của nhóm FGLG Việt Nam**

<b>Hoạt động</b>	<b>Kết quả đầu ra</b>
<b>Giai đoạn 1: Tháng 9/2006 – 8/2007 (Khảo sát, thiết kế)</b>	
1. Thành lập nhóm FGLG tại Việt Nam ở cấp quốc gia và cấp tỉnh	Các thành viên thảo luận và thống nhất Nội dung công việc
2. Khảo sát QLRCĐ tại hai tỉnh	Báo cáo khảo sát QLRCĐ cấp tỉnh bằng tiếng Việt (dự thảo báo cáo bằng tiếng Anh) Báo cáo tổng hợp quốc gia về kết quả khảo sát

	QLRCĐ bằng tiếng Anh và tiếng Việt
3. Hội thảo tham vấn cấp tỉnh và quốc gia	Hội thảo tại Huế (5/2007), Dak Lak (6/2007) và Hà Nội (8/2007)
4. Xây dựng kế hoạch hoạt động chi tiết cho thời gian còn lại của dự án	Sửa đổi bổ sung kế hoạch hoạt động của dự án Kế hoạch hoạt động năm 2008

### **Giai đoạn 2: tháng 9/2007 – 8/2008 (Giai đoạn học hỏi)**

5. Soạn thảo và xuất bản tờ tin chính sách trên cơ sở kết quả khảo sát QLRCĐ	Tờ tin chính sách
6. Tham quan mô hình QLRCĐ tại Thừa Thiên Huế, Quảng Bình, Quảng Trị, Dak Lak, Gia Lai, Dak Nông và Bắc Kạn	16 chuyến tham quan đến 25 thôn bản với sự tham gia của trên 250 đại biểu 2 báo cáo tham quan hiện trường do nhóm học hỏi Dak Lak và Thừa Thiên Huế viết (trong giai đoạn 3)
7. Hỗ trợ một cộng đồng ở Thừa Thiên Huế xây dựng mô hình quản lý rừng và cải thiện sinh kế	Báo cáo hỗ trợ cho cộng đồng (báo cáo được lập trong giai đoạn 3)
8. Nghiên cứu khả năng cấp chứng chỉ cho gỗ rừng cộng đồng tại thôn QLRCĐ tỉnh Dak Lak	Báo cáo khả năng cấp chứng chỉ gỗ rừng cộng đồng cho thôn T'Ly village, tỉnh Dak Lak (báo cáo được lập trong giai đoạn 3)
9. Xây dựng sổ tay pháp lý lâm nghiệp cho các thành viên cộng đồng	Phát hành sổ tay bằng tiếng Việt

### **Giai đoạn 3: Tháng 9/2008 – 3/2009 (Tài liệu hóa)**

10. Hội thảo quốc gia và cấp tỉnh	Hội thảo quốc gia tại Bắc Kạn vào tháng 11/2008 Hội thảo cấp tỉnh tại Huế và Dak Lak vào tháng 1/2009
11. Tài liệu hóa các kết quả	Báo cáo tham quan hiện trường (do nhóm học hỏi của Dak Lak và Thừa Thiên Huế lập), báo cáo hỗ trợ cộng đồng (Thừa Thiên Huế) và báo cáo chứng chỉ gỗ rừng cộng đồng (Dak Lak)
12. Tổng hợp kết quả khảo sát và xây dựng đề xuất chính sách	Báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát của dự án Tờ tin chính sách

Các tài liệu đầu ra được soạn thảo trong quá trình nhóm FGLG hoạt động ở Việt Nam đã được rà soát, thảo luận và đánh giá soạn thảo công phu, có chất lượng cao, đồng đều. Ấn phẩm bản tin chính sách “Quản lý rừng cộng đồng cho ai: những kinh nghiệm từ thực tiễn ở Việt Nam” – được xuất bản bằng tiếng Anh và Việt tổng kết kết quả nghiên cứu ở hiện trường. Các kết quả nghiên cứu đã được đưa ra thảo luận rộng rãi và trình bày ở cấp quốc gia và cấp tỉnh, các cán bộ phụ trách QLRCĐ của sở NN&TPTN được thông tin đầy đủ về hoạt động và kết quả đầu ra của nhóm FGLG. Các thành viên của nhóm FGLG (đến từ Đại học Nông Lâm Huế) mà đoàn đánh giá phỏng vấn tại Huế đã có những đóng góp nhiệt tình góp phần đạt được tiến độ thực hiện cũng như kết quả đầu ra của sáng kiến và có thể chứng minh rõ ràng mối liên kết xây dựng với cấp quốc gia đã tạo ra những cơ hội mới để tham gia vào quá trình xây dựng chính sách ở cấp quốc gia và đảm bảo những kết quả thu được từ những nghiên cứu cũng thu hút được sự quan tâm chú ý trên bình diện quốc gia.

Trong một thời gian ngắn nhóm FGLG hoạt động tại Việt Nam, tác động của sáng kiến đến quá trình quản trị còn hạn chế. QLRCĐ là một chính sách còn mới mẻ đối với chính phủ và hiện đang trong giai đoạn thử nghiệm tại 10 tỉnh thông qua Dự án Thí điểm Lâm nghiệp

Cộng đồng. Sau quá trình thử nghiệm này, bài học kinh nghiệm sẽ được đánh giá và chính phủ sẽ quyết định có nên nhân rộng mô hình QLRCĐ thành một chương trình quốc gia và phương thức nhân rộng sẽ được triển khai như thế nào. Điều này sẽ bị ảnh hưởng thông qua “quyết định” của chính phủ tạo cơ sở pháp lý cho QLRCĐ trên phạm vi toàn quốc. Một trong những cán bộ trong Bộ NN&PTNT sẽ tham gia vào quá trình ra quyết định (trong vụ Pháp chế) là thành viên của diễn đàn FGLG. Với lợi thế tích cực đó, các kết quả nghiên cứu của nhóm FGLG có cơ hội tốt để định hình và tác động tới hướng đi của QLRCĐ ở cấp quốc gia.

Rõ ràng QLRCĐ là một lĩnh vực ưu tiên quan trọng mà chính phủ hiện đang nỗ lực xây dựng những mô hình khả quan và đây chính là một điểm gia nhập thuận lợi mà nhóm FGLG có thể tham gia. Tuy nhiên trong quá trình đánh giá và sau khi các cơ quan chính phủ và tổ chức phi chính phủ tham gia thảo luận, điều càng trở nên rõ ràng là trong lĩnh vực quản trị rừng, có những vấn đề sâu xa tác động đến tính bền vững và sự thành công của QLRCĐ – cũng như tương lai của cả ngành lâm nghiệp Việt Nam. Vấn đề nổi cộm là câu hỏi thực thi các quyết định giao đất giao rừng và mô hình sử dụng sau khi giao. Trong khung pháp lý hiện hành có nhiều cách tổ chức thực hiện quyền hưởng dụng mà nó sẽ quyết định ai là người quản lý đất rừng và quản lý như thế nào. Về mặt cơ bản, có hai loại đất lâm nghiệp – rừng tự nhiên và rừng trồng. Trong Quyết định 661 của chính phủ, đất rừng trồng có thể giao cho các hộ để sử dụng vào mục đích sản xuất, trồng cây. Nhiều diện tích lớn trước đây là rừng trồng của chính phủ nay đang được nông dân các thôn bản quản lý với thời hạn thuê lên đến 50 năm để trồng và khai thác cây rừng trên mỗi mảnh đất có diện tích 2-3 ha. Các doanh nghiệp lâm nghiệp tư nhân cũng quản lý những diện tích rừng lớn theo hợp đồng cho thuê – mà phần lớn sử dụng vào mục đích sản xuất gỗ dăm phục vụ xuất khẩu. Rừng tự nhiên được giao cho mục đích sản xuất kinh doanh rừng (có khai thác) hoặc chức năng phòng hộ (như bảo vệ lưu vực) và không được khai thác. Nhiều diện tích rừng tự nhiên được phân loại thành rừng sản xuất và giao cho khoảng 300 lâm trường quốc doanh (mà nay gọi là – mà đôi khi vẫn bị nhầm lẫn – Ban Quản lý Rừng Phòng hộ hoặc Công ty lâm nghiệp) quản lý trên 3 triệu ha. Tuy nhiên, trong tổng diện tích rừng được giao đủ tiêu chuẩn khai thác (rừng sản xuất), cộng đồng cũng được giao diện tích rừng cộng đồng của họ. Chẳng hạn, tại một thôn mà đoàn đánh giá đến làm việc (thôn 4, xã Thượng Quảng), người dân trong thôn đã được giao rừng với diện tích tương đối nhỏ vào khoảng 60,3 ha để sử dụng vào mục đích riêng. Mặc dù người dân đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng Ban quản lý rừng phòng hộ vẫn tiếp tục khai thác gỗ từ rừng cộng đồng. Lý do là kế hoạch khai thác gỗ đã được Sở NN&PTNT thống nhất với Ban QLRCĐ trước khi giao rừng cho người dân trong thôn. Đây là một ví dụ nhỏ điển hình cho sự bất đồng về lợi ích của các doanh nghiệp nhà nước (giữ đất để có thể khai thác mang lại lợi nhuận) với cộng đồng (đẩy nhanh quá trình giao đất giao rừng để sản xuất gỗ mang lại nguồn thu).

Đối với rừng trồng, đất rừng đã được giao cho các hộ và nhóm hộ cũng như khu vực tư nhân – những xung đột tương tự cũng đang bắt đầu phát sinh. Khi các hộ bắt đầu có nguồn thu từ sản xuất kinh doanh rừng thì những người dân trong thôn không được giao đất rừng ngày càng cảm thấy không bằng lòng vì họ cảm thấy bị bỏ rơi. Ở một số cộng đồng, vấn đề này được giải quyết bằng cách nhập các diện tích đất của các cá nhân và nhóm trong thôn lại thành một diện tích lớn phục vụ lợi ích của cả cộng đồng. Các doanh nghiệp lâm nghiệp tư nhân mới phát triển trong thời gian gần đây nhưng ngày càng tỏ ra là một ngành phát triển năng động, ngày càng được tổ chức tốt hơn và quan tâm hơn đến các cơ hội mới nổi như FLEGT và thương mại có trách nhiệm. Tuy nhiên, họ cũng bày tỏ quan ngại là hiện nay đất lâm nghiệp đang được giao cho những người nông dân cá thể - điều này làm giảm đáng kể cơ hội đầu tư của khu vực tư nhân vào sản xuất kinh doanh rừng với quy mô lớn (đòi hỏi phải có diện tích rừng liền kề đủ lớn và chỉ thuê từ một tổ chức pháp nhân và họ lo ngại phải làm

hàng trăm hợp đồng thuê đất với từng người dân cá thể để có đủ diện tích kinh doanh đảm bảo quy mô kinh tế bền vững).

Tính bền vững của QLRCĐ về dài hạn (và mức độ đóng góp cho mục tiêu quốc gia về nâng cao hiệu quả quản lý rừng và xóa đói giảm nghèo ở khu vực nông thôn) phụ thuộc phần lớn vào cách giải quyết các mục tiêu mâu thuẫn này liên quan đến quản lý và sử dụng đất lâm nghiệp.

## Bài học kinh nghiệm

Trong quá trình hoạt động 2 năm, các thành viên nhóm FGLG đã rút ra một số bài học kinh nghiệm quan trọng và được tổng kết như sau:

- *Tầm quan trọng của sự tham gia tích cực của cơ quan chính phủ vào nhóm FGLG.* Ở môi trường chính trị Việt Nam, vận động chính sách đối đầu hay vận động hành lang quyết liệt không phải là biện pháp khôn ngoan và không khả thi. Trong môi trường hoạt động này, các tiến trình quản trị hoạt động trong chính phủ chỉ có thể bị tác động bằng cách huy động sự tham gia của những người ra quyết định chủ chốt trong chính phủ, xây dựng sự tin tưởng và uy tín, nỗ lực đối thoại và tác động tới quá trình xây dựng chính sách do chính phủ chủ trì. Biện pháp này đã được nhóm FGLG Việt Nam tổ chức rất tốt, các thành viên của nhóm học hỏi được ưu tiên chọn lựa từ các viện nghiên cứu và trường đại học, cán bộ chủ chốt ở cấp tỉnh và quốc gia cũng được huy động tham gia. Ngoài ra, tại các sự kiện học hỏi ở cấp quốc gia (và quốc tế), cán bộ chủ trì luôn nỗ lực để vận động và tạo điều kiện cho cán bộ chủ chốt trong hệ thống chính phủ tham dự, có cơ hội tiếp xúc với các nội dung thảo luận cũng như đề xuất mới.
- *Vai trò quan trọng của gắn kết kinh nghiệm địa phương với nội dung thảo luận cấp quốc gia và cấp tỉnh.* Trong khi phần lớn các quốc gia khác đang tham gia vào nhóm FGLG, thì Việt Nam đã xây dựng được một tiến trình học hỏi nhiều cấp – trong đó thừa nhận tầm quan trọng của việc kết nối chính sách với thực tiễn – cũng như thực hiện vai trò ra quyết định ở các cấp khác nhau trong chính quyền trung ương và chính quyền tỉnh. Quá trình trao đổi hiệu quả được thực hiện thông qua tổ chức đối thoại trực tiếp giữa những người ra quyết định trong chính phủ với các cộng đồng hiện đang gặp vướng mắc trong hoạt động quản trị, mà nhiều vướng mắc lại xuất phát từ luật pháp và chính sách. Bằng chứng cho thấy biện pháp này đã bước đầu phát huy hiệu quả. Tại một sự kiện học hỏi quốc tế do nhóm FGLG tổ chức, giám đốc Sở NN&PTNT tỉnh Bắc Kạn được thông báo về đề xuất thực hiện QLRCĐ ở xã Văn Minh – và sau khi có chỉ thị của lãnh đạo sở NN&PTNT, lãnh đạo huyện đã ủng hộ thực hiện mô hình QLRCĐ. Như vậy quá trình trao đổi hiệu quả đã được thực hiện. Gần đây, giám đốc sở NN&PTNT tỉnh Bắc Kạn đã chuyển công tác về Hà Nội nhận chức vụ cao hơn ở Cục Lâm nghiệp và hiện vẫn duy trì mối liên hệ chặt chẽ với nhóm FGLG ở cấp quốc gia.
- *Giá trị của nghiên cứu so sánh trong việc xây dựng đề xuất chính sách.* Rất nhiều khuyến nghị được trình bày trong tờ tin chính sách – và báo cáo tổng hợp cũng bắt nguồn từ những đánh giá so sánh hiệu quả QLRCĐ trong những điều kiện khác nhau về môi trường, văn hóa và xã hội. Hỗ trợ thành viên của các cộng đồng đi tham quan hiện trường của nhau cũng là một biện pháp tăng cường hiệu quả học hỏi cho các hộ - cũng như làm cho kết quả nghiên cứu phong phú hơn.



## Hướng đi nào cho hoạt động của nhóm FGLG Việt Nam trong tương lai?

Trong phần cuối của báo cáo này, nhóm tư vấn đưa ra một số đề xuất và khuyến nghị để nhóm FGLG Việt Nam xem xét. Do thời gian đánh giá tương đối ngắn, hiểu biết của trường đoàn đánh giá về ngành lâm nghiệp Việt Nam còn hạn chế, nên những đề xuất này nên được xem là ý tưởng để tiếp tục thảo luận trong thời gian tới ở cấp quốc gia và cấp tỉnh.

- *Trọng tâm chuyên đề của nhóm FGLG Việt Nam:* Nhóm FGLG Việt Nam trong thời gian qua đã lựa chọn hướng trọng tâm vào QLRCĐ, nhóm cũng đã đưa ra lý do thuyết phục cho quyết định lựa chọn này. Tuy nhiên, như đã trình bày trong phần đầu của báo cáo, thành quả đạt được và tác động của QLRCĐ sẽ phụ thuộc phần lớn vào các quyết định ở cấp cao hơn về giao đất giao rừng cho các mục đích sử dụng và nhóm đối tượng khác nhau. Trong bối cảnh hiểu biết về QLRCĐ còn nhiều hạn chế, nhu cầu QLRCĐ của các thành viên cộng đồng đối với QLRCĐ chưa nhiều. Nhu cầu cần có diện tích lớn đối với rừng tự nhiên của các lâm trường quốc doanh và Ban quản lý rừng phòng hộ sẽ có xu hướng chi phối quá trình ra quyết định. Nhóm FGLG đã hướng sự quan tâm đến QLRCĐ, vì vậy mở rộng phạm vi nghiên cứu, phân tích các lợi ích mâu thuẫn đối với đất rừng – từ khu vực nhà nước, tư nhân và người sử dụng rừng cộng đồng – xúc tiến xây dựng quá trình học hỏi xung quanh những nội dung này có thể là một hướng đi hợp lý và khôn ngoan. Khả năng nổi trội thứ hai để có thể tác động đến quản trị rừng ở Việt Nam là mối quan tâm đến FLEGT ngày càng gia tăng. Hiện nay phái đoàn Liên minh châu Âu tại Hà Nội cũng đang rất nỗ lực huy động chính phủ, các tổ chức phi chính phủ và khu vực tư nhân tham gia vào các cuộc thảo luận sắp tới về vấn đề này. IUCN đang hỗ trợ thúc đẩy tiến trình FLEGT thông qua dự án “Tăng cường tiếng nói để có sự lựa chọn tốt hơn”, WWF cũng có ba chương trình ở cấp quốc gia với nỗ lực hỗ trợ thương mại gỗ có trách nhiệm tại Việt Nam, Trung Quốc và Ấn Độ. Dựa vào kinh nghiệm của các nhóm FGLG ở các quốc gia khác (Ghana và Cameroon) trong tiến trình xây dựng và thực hiện thỏa thuận đối tác tự nguyện (VPA), đây cũng là một lĩnh vực tiềm năng là FGLG Việt Nam có thể mong muốn tham gia trong những năm tới.
- *Thành viên nhóm và cán bộ chủ trì:* Nhóm FGLG Việt Nam đã đạt được kết quả rất ấn tượng trong một thời gian ngắn kể từ khi đi vào hoạt động là nhờ cam kết và sự hăng hái, nhiệt tình của cán bộ chủ trì. Tuy nhiên, sự phụ thuộc quá lớn vào một cá nhân mặc dù rất năng động và luôn có động cơ thúc đẩy không phải là không có rủi ro, kể cả khi xuất hiện những cơ hội mới khi huy động RECOFTC tham gia chủ trì trong các hoạt động ở Việt Nam trong tương lai. Hơn nữa, thành viên nòng cốt của các nhóm FGLG ở Việt Nam ở cấp quốc gia và cấp tỉnh lại chủ yếu là cán bộ nghiên cứu và một số lượng hạn chế đại của chính phủ. Trong bối cảnh các tổ chức quốc tế (IUCN, WWF, Care, SNV, Helvetas, Tropenbos International, Green Corridors và các tổ chức khác) ngày càng đóng vai trò tích cực hơn trong ngành lâm nghiệp Việt Nam, và các công ty lâm nghiệp tư nhân cũng đang có nhu cầu thể hiện mối quan tâm của mình, có lẽ đây là thời điểm thích hợp để xem xét mở rộng đối tượng tham gia thành viên nòng cốt cho nhóm FGLG sang các mạng lưới sâu rộng này cũng như mối quan tâm của các bên hữu quan. Huy động sự tham gia của các tổ chức ngoài chính phủ có thể tạo ra cơ hội mới để luân chuyển chức năng của các bộ chủ trì, như các quốc gia khác đang đề xuất.
- *Liên kết các tiến trình xây dựng chính sách chính thức và không chính thức:* Trong hệ thống chính phủ, hiện có nhiều tiến trình chính thức để huy động sự tham gia của chính phủ trong việc giải quyết các vấn đề của ngành lâm nghiệp. Trong đó có Đối tác Hỗ trợ ngành Lâm nghiệp (FSSP), là một thể chế huy động các nguồn lực bên

ngoài (các nhà tài trợ, tổ chức phi chính phủ) cùng tham gia với chính phủ. Ngoài ra, dưới sự điều phối của Trung tâm Nguồn lực Phi chính phủ, nhiều ủy ban kỹ thuật đã được thành lập để điều phối hoạt động của các tổ chức phi chính phủ và xây dựng một thông điệp chung cho chính phủ, trong đó có Tổ công tác lâm nghiệp cộng đồng và Tổ công tác Chi trả dịch vụ môi trường. Hiện RECOFTC là một thành viên của FSSP, hy vọng họ sẽ sớm trở thành cơ quan chủ trì nhóm FGLG Việt Nam, lúc đó RECOFTC sẽ có nhiều cơ hội tham gia liên kết các tiến trình học hỏi trong nhóm FGLG – và trong các diễn đàn xây dựng chính sách chính thức.

## Danh sách các cán bộ đã làm việc với đoàn đánh giá tại Việt Nam

Họ tên	Đơn vị/ Ngành	Quan hệ với nhóm FGLG
Nguyễn Quang Tân	Tư vấn độc lập (hiện nay là cán bộ đầu mối của RECOFTC tại Việt Nam)	Cán bộ chủ trì nhóm FGLG
Ngô Sỹ Hoài	Hiệp hội gỗ và lâm sản Việt Nam	Cán bộ nguồn
Fiona Percy	CARE International Việt Nam	Cán bộ nguồn
Vũ Thái Trường	CARE International Việt Nam	Cán bộ nguồn
Trần Mạnh Hùng	IUCN Việt Nam	Cán bộ nguồn
Nguyễn Bá Ngãi	Sở NN&PTNT, tỉnh Bắc Kạn	Thành viên nòng cốt của nhóm FGLG (tại cấp quốc gia)
Nguyễn Ngọc Thanh	Dự án thí điểm lâm nghiệp cộng đồng	Cán bộ nguồn
Vũ Văn Mễ	Dự án thí điểm lâm nghiệp cộng đồng	Cán bộ nguồn
Phạm Xuân Phương	Bộ NN&PTNT, Hà Nội	Cán bộ nguồn
Hoàng Huy Tuấn	Đại học Nông Lâm Huế	Thành viên nhóm FGLG Huế
Hồ Văn Rai	Chủ tịch xã Thương Quang (Tỉnh Thừa Thiên Huế)	Cán bộ nguồn
Trần Hữu Nghị	Tropenbos International, Huế	Cán bộ nguồn
Dương Viết Tình	Đại học Nông Lâm Huế	Thành viên nhóm FGLG Huế
Nguyễn Thị Hồng Mai	Đại học Nông Lâm Huế	Thành viên nhóm FGLG Huế
Nguyễn Minh Hiếu	Đại học Nông Lâm Huế	Thành viên nhóm FGLG Huế
Hoàng Thành	Liên minh châu Âu, Phái đoàn Ủy ban châu Âu, Hà Nội	Cán bộ nguồn
Jens Rydder	Chuyên gia tư vấn lâm nghiệp độc lập, Hà Nội	Cán bộ nguồn